

Số: /KH-SYT

Thanh Hóa, ngày tháng 01 năm 2021

**KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG**  
**Thực hiện Quyết định số 01/QĐ-UBND ngày 01/01/2021**  
**của Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa**

Năm 2021 là năm có vai trò đặc biệt quan trọng, năm đầu tiên thực hiện Nghị quyết Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, Nghị quyết Đảng bộ Tỉnh Thanh Hóa lần thứ XIX, nhiệm kỳ 2020 - 2025, Nghị quyết số 58-NQ/TW ngày 05/8/2020 của Bộ Chính trị và Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021 - 2025, tạo tiền đề và nền tảng vững chắc cho thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, phát triển Ngành cho những năm tiếp theo; cũng là năm tổ chức nhiều sự kiện trọng đại của đất nước. Theo dự báo, bên cạnh những cơ hội, thách thức đan xen do nước ta ngày càng hội nhập sâu rộng vào nền kinh tế Thế giới, sự phát triển mạnh mẽ của khoa học công nghệ và bùng nổ của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư.

Trong bối cảnh dịch Covid-19 còn diễn biến phức tạp, khó lường, vắc xin phòng Covid-19 ở trong nước vẫn trong giai đoạn thử nghiệm, vắc xin phòng Covid-19 ngoài nước chưa được nhập khẩu; nhu cầu chăm sóc sức khỏe người dân ngày càng tăng về số lượng và chất lượng trong khi năng lực đáp ứng của tuyến cơ sở còn hạn chế; mô hình bệnh tật thay đổi, biến đổi khí hậu, thiên tai, ô nhiễm môi trường, mất an toàn vệ sinh thực phẩm,... ảnh hưởng nghiêm trọng đến công tác phòng chống dịch bệnh, chăm sóc sức khỏe nhân dân.

Thực hiện Quyết định số 01/QĐ-UBND ngày 01/01//2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa về việc ban hành Kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết của Chính phủ, Nghị quyết của Tỉnh ủy, HĐND tỉnh về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh năm 2021; Sở Y tế ban hành Kế hoạch hành động thực hiện Quyết định số 01/QĐ-UBND, cụ thể như sau:

## **II. ĐỊNH HƯỚNG, MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU**

### **1. Định hướng**

1.1. Kiểm soát tốt dịch Covid-19, không để dịch quay trở lại, đồng thời kiểm soát tốt các dịch bệnh theo mùa khác (bạch hầu, sốt xuất huyết, cúm mùa, các bệnh dịch sau lũ lụt...); đẩy mạnh công tác y tế dự phòng, công tác phòng, chống dịch bệnh.

1.2. Tăng cường đầu tư, đổi mới tài chính y tế. Hoàn thiện cơ chế chính sách, cơ chế tài chính để nâng cao chất lượng khám chữa bệnh với mục tiêu dễ tiếp cận dịch vụ khám chữa bệnh với giảm chi phí hơn nữa trong chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân. Đẩy mạnh cải cách hành chính, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân trong việc tiếp cận các dịch vụ y tế.

1.3. Nâng cao chất lượng khám bệnh, chữa bệnh phục vụ người dân theo hướng công bằng, hiệu quả. Kiểm soát tốt hơn nữa về chi phí y tế, về dược phẩm, vật tư trang thiết bị y tế; công khai minh bạch trong quản lý cấp phép, đấu thầu, mua sắm thuốc; công khai giá thuốc, giá trang thiết bị, giá dịch vụ KCB.

1.4. Nâng cao chất lượng trong công tác an toàn thực phẩm, nhất là các bếp ăn tập thể trường học, khu công nghiệp, thức ăn hè phố, khu du lịch...

1.5. Mở rộng độ bao phủ Bảo hiểm y tế toàn dân và phạm vi thanh toán bằng bảo hiểm y tế, đảm bảo an sinh cho các đối tượng chính sách, người nghèo, người già, trẻ em... Đảm bảo mọi người dân được chăm sóc sức khỏe bình đẳng. Ngành Y tế phối hợp chặt chẽ với Bảo hiểm xã hội tỉnh đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin để thực hiện bảo hiểm y tế toàn dân tốt hơn nữa.

1.6. Tăng cường công tác quản lý hoạt động xã hội hóa nguồn lực cho y tế tại các bệnh viện công lập; tham mưu cho Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh ban hành cơ chế chính sách và công cụ quản lý không để tình trạng thương mại hóa tại các cơ sở y tế.

1.7. Đổi mới mạnh mẽ y tế cơ sở trong tình hình mới hướng tới thực hiện bao phủ sức khỏe toàn dân. Tăng cường cho y tế cơ sở, KCB từ xa, tạo điều kiện để người dân tiếp cận được các dịch vụ y tế chất lượng cao tại y tế cơ sở; đổi mới hình thức thông tin để nâng cao nhận thức của người dân trong việc tự bảo vệ, tự chăm sóc sức khỏe bản thân, quản lý theo dõi sức khỏe từng người dân tầm soát phát hiện sớm bệnh.

1.8. Nâng cao nội lực y tế trong tỉnh, phát triển hài hòa cả đông y và tây y trên nền tảng ứng dụng công nghệ mới. Phát huy trí tuệ, bản lĩnh của Ngành để vượt qua các khó khăn, thử thách, biến nguy thành cơ để phát triển.

1.9. Đổi mới công tác đào tạo nhân lực y tế cả về chuyên môn nghiệp vụ lẫn y đức. Nâng cao đạo đức, tinh thần cống hiến, phục vụ Nhân dân đối với cán bộ Ngành Y; Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; tăng cường giáo dục chính trị, tư tưởng trong cán bộ, nhân viên y tế; Nâng cao vị thế xã hội của ngành y nhằm động viên, khuyến khích sự cống hiến của đội ngũ thầy thuốc đối với Nhân dân. Tiếp tục phát huy mạnh mẽ tinh thần đoàn kết, chung sức, đồng lòng, phát huy sức mạnh tập thể để vươn lên hướng tới phục vụ người dân ngày một tốt hơn.

1.10. Đẩy mạnh nghiên cứu khoa học, hợp tác liên tỉnh và hợp tác quốc tế, từng bước nâng cao vai trò và định vị Ngành Y tế Thanh Hóa. Thúc đẩy mạnh mẽ ứng dụng công nghệ mới trong y học, ứng dụng công nghệ thông tin trong Ngành Y. Triển khai quyết liệt chuyển đổi số ngành Y tế với các chương trình như hồ sơ sức khỏe điện tử toàn dân, khám chữa bệnh từ xa, hệ thống điều hành trạm y tế xã, mạng y tế Việt Nam kết nối thầy thuốc trên toàn quốc.

## **2. Mục tiêu chung**

*Giảm tỷ lệ mắc bệnh, tật và tử vong, góp phần tăng tuổi thọ, bảo đảm mọi người dân đều được quản lý, chăm sóc sức khỏe; Kiểm soát tốt dịch bệnh nhất*

*là đại dịch Covid-19, bệnh không lây nhiễm, thực hiện có hiệu quả và bền vững công tác dân số; Tăng cường năng lực, hiệu quả quản lý nhà nước về y tế, đổi mới cơ chế hoạt động, cơ chế tài chính y tế, đào tạo nhân lực y tế, xã hội hóa y tế; Nâng cao chất lượng dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh, tăng cường ứng dụng khoa học kỹ thuật, tiếp tục xây dựng cơ sở y tế “Xanh - Sạch - Đẹp”, kết hợp y học cổ truyền với y học hiện đại; Củng cố hiệu quả hoạt động mạng lưới y tế cơ sở, nâng cao nhận thức của người dân về chăm sóc sức khỏe; Tăng cường quản lý về lĩnh vực dược phẩm, thực phẩm, vật tư trang thiết bị y tế;*

*Đẩy mạnh cải cách hành chính, tiếp tục xiết chặt kỷ luật kỷ cương hành chính, nâng cao năng lực lãnh đạo, quản lý, điều hành của người đứng đầu các đơn vị y tế từ tỉnh đến cơ sở; thực hiện chuyển đổi số ngành y tế; xây dựng Ngành Y tế Thanh Hóa theo định hướng: “Phát triển nhanh hệ thống y tế theo hướng hiện đại, trở thành một trong những trụ cột phát triển của Tỉnh, nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe cho Nhân dân”.*

### **3. Một số chỉ tiêu cơ bản năm 2021**

Các chỉ tiêu cơ bản của ngành y tế năm 2021 cụ thể như sau:

- Số giường bệnh/vạn dân: 36,5 giường.
- Số bác sỹ/vạn dân: 11,5 người.
- Tỷ lệ xã, phường, thị trấn đạt chuẩn quốc gia về y tế: 96%.
- Tỷ lệ Trạm Y tế có bác sỹ làm việc: 91%.
- Tỷ lệ dân số tham gia BHYT: 91%
- Tỷ số giới tính khi sinh (bé trai/100 bé gái): 113,5.
- Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng thể nhẹ cân: <= 14,2%.

## **II. CÁC NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU NĂM 2021**

### **1. Triển khai thực hiện quyết liệt, có hiệu quả các biện pháp phòng, chống dịch Covid-19**

- Thực hiện Quyết định 5640/QĐ UBND ngày 31/12/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa Kiện toàn Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch bệnh Covid-19 tỉnh Thanh Hóa; phối hợp với các thành viên Ban chỉ đạo tỉnh thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ được Chủ tịch UBND tỉnh phân công.

- Chủ trì, tham mưu cho UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh chỉ đạo triển khai kịp thời các chỉ đạo của Trung ương, của Tỉnh ủy và hướng dẫn của ngành y tế về các biện pháp PCD Covid-19, với phương châm chủ động, tích cực, sáng tạo, đảm bảo an toàn tính mạng, sức khỏe cho Nhân dân.

- Tiếp tục rà soát, hoàn thiện phương án phòng, chống dịch theo các cấp độ dịch; báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh trong tháng 01 năm 2021.

- Tham mưu cho Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch Covid-19 tỉnh duy trì chế độ giao ban thường xuyên hoặc đột xuất theo diễn biến dịch và chỉ đạo của

Trung ương; thực hiện chế độ báo cáo hàng ngày về tình hình dịch bệnh với Chủ tịch UBND tỉnh, UBND tỉnh và Bộ Y tế.

- Tăng cường công tác thông tin tuyên truyền cho Nhân dân và các cấp các ngành chấp hành nghiêm chỉ đạo của cấp trên trong việc thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch Covid-19; tuyệt đối không chủ quan, lơ là trong công tác phòng, chống dịch; không để dịch bệnh xâm nhập, bùng phát trở lại và lây lan ra thứ phát ra cộng đồng.

- Tham mưu cho UBND tỉnh chỉ đạo UBND các huyện, thị xã, thành phố tập trung chỉ đạo tiếp tục duy trì hoạt động của tổ giám sát cấp huyện, cấp xã, cấp thôn; phối hợp chặt chẽ với ngành y tế để đẩy mạnh công tác tuyên truyền và thực hiện tốt các biện pháp phòng, chống dịch trên địa bàn do mình quản lý, theo dõi.

- Phối hợp với Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh, tiếp tục kiểm soát chặt chẽ người nhập cảnh vào tỉnh theo đúng quy định và hướng dẫn của Trung ương; ngăn chặn kịp thời, hiệu quả các nguồn bệnh có thể xâm nhập vào tỉnh.

- Phối hợp với các ngành liên quan dự thảo kế hoạch kiểm tra việc chấp hành các quy định về phòng, chống dịch Covid-19 tại các ngành, địa phương trình UBND phê duyệt để tổ chức thực hiện.

## **2. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về y tế**

Thực hiện các nhiệm vụ theo Chương trình hành động của Chính phủ, Bộ Y tế, các nghị quyết của Tỉnh ủy, HĐND tỉnh; các Chương trình hành động của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh năm 2021; các Kế hoạch, Đề án, Dự án của Sở Y tế Thanh Hóa đã được UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt.

Nâng cao năng lực quản trị đơn vị, phát huy vai trò, trách nhiệm cá nhân của người đứng đầu đơn vị, phát huy sức mạnh tập thể, hoàn thiện các quy chế, quy trình quản lý nghiệp vụ và chuyên môn kỹ thuật.

Thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra theo kế hoạch; Tăng cường thanh tra, kiểm tra đột xuất nhằm chấn chỉnh, nâng cao trách nhiệm, chất lượng các nhiệm vụ được Giám đốc Sở Y tế giao đối với các đơn vị y tế trực thuộc; Có những hình thức xử lý phù hợp với những đơn vị, cá nhân không hoàn thành nhiệm vụ hoặc chất lượng công việc không cao.

Thực hiện thường xuyên công tác theo dõi thi hành, phổ biến, giúp đỡ pháp luật; đồng thời rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật về y tế.

## **3. Quy hoạch ngành, đổi mới hệ thống tổ chức y tế**

Tham mưu xây dựng quy hoạch phát triển ngành y tế giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2045 theo định hướng Nghị quyết 58-NQ/TW về xây dựng và phát triển tỉnh Thanh Hóa đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 và Chương trình hành động của Chính phủ, Tỉnh ủy và UBND tỉnh.

Xây dựng Chương trình trọng tâm phát triển y tế, giáo dục giai đoạn 2021-2025 trình UBND tỉnh phê duyệt. Xây dựng Kế hoạch phát triển sự nghiệp y tế giai đoạn 2021-2025.

Rà soát Kế hoạch đầu tư công giai đoạn 2016 - 2020 và đề xuất xây dựng Kế hoạch đầu tư công giai đoạn 2021 - 2025 của ngành Y tế.

Xây dựng Kế hoạch thực hiện cơ chế tự chủ tại các bệnh viện công lập đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh, theo Kế hoạch số 91/KH-UBND ngày 09/4/2019 của UBND tỉnh.

Xây dựng Kế hoạch đầu tư phát triển hệ thống y tế cơ sở đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới, thực hiện Quyết định 2348/QĐ-TTg ngày 05/12/2016 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án xây dựng và phát triển mạng lưới y tế cơ sở trong tình hình mới. Tiếp tục thực hiện Đề án phát triển y tế biển đảo Việt Nam năm 2021.

Tiếp tục đổi mới, hoàn thiện hệ thống tổ chức y tế theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Thực hiện quy hoạch lãnh đạo Sở Y tế giai đoạn 2021-2025; hướng dẫn quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý đối với các đơn vị trong ngành giai đoạn 2021 – 2025;

Phát triển nguồn nhân lực y tế cả về số lượng, chất lượng, có cơ cấu phù hợp. Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức. Đẩy mạnh công tác luân chuyển cán bộ tại một số đơn vị chậm đổi mới.

Trong quý II năm 2021, Phòng TCCB tham mưu cho Giám đốc Sở dự thảo chính sách thu hút nguồn nhân lực y tế có trình độ chuyên môn cao về làm việc tại các đơn vị trong ngành trình UBND tỉnh để trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

#### **4. Thực hiện tốt công tác phòng chống dịch, tăng cường chăm sóc sức khỏe ban đầu, quản lý bệnh không lây nhiễm**

Triển khai công tác phòng chống dịch chủ động, dự báo, phát hiện sớm, không chểnh mảng thời dịch bệnh, không để dịch lớn xảy ra. Giám sát chặt chẽ, ngăn chặn kịp thời bệnh dịch truyền nhiễm tại các cửa khẩu quốc tế, không để dịch bệnh xâm nhập bùng phát lây lan trong cộng đồng, xây dựng kế hoạch đáp ứng dịch khẩn cấp. Kiểm soát tốt dịch Covid-19, không để dịch quay trở lại; tiếp tục thực hiện tốt Bộ tiêu chí ban hành theo Quyết định số 3088/QĐ-BYT về Ban hành Bộ tiêu chí Bệnh viện an toàn phòng chống dịch Covid-19.

Tập trung chỉ đạo công tác tiêm chủng mở rộng để duy trì tỷ lệ tiêm chủng mở rộng trên 95%, quản lý tốt hoạt động tiêm chủng dịch vụ; từng bước kiện toàn hệ thống an toàn sinh học trong xét nghiệm.

Tăng cường chất lượng dịch vụ chăm sóc, điều trị ARV và điều trị dự phòng lây truyền HIV từ mẹ sang con; nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác cai nghiện ma túy, mở rộng điều trị bằng Methadone và các hình thức cai nghiện có hiệu quả. Giảm tỷ lệ mắc mới, kiểm soát tỷ lệ nhiễm HIV/AIDS trong cộng đồng dưới 0,12%. Kiểm soát tình trạng lao và sốt rét kháng thuốc; có can thiệp đặc hiệu phòng chống lao, sốt rét cho các vùng núi, dân tộc thiểu số.

100% số Trạm Y tế xã thực hiện được đầy đủ các nội dung của chăm sóc sức khỏe ban đầu; 100% TYT thực hiện quản lý tốt Bệnh không lây nhiễm không biến chứng: Đái tháo đường, tăng huyết áp.

Tăng cường công tác truyền thông giáo dục sức khỏe như ăn uống hợp vệ sinh, không hút thuốc lá, thực hiện đồng bộ các giải pháp về phòng chống tác hại của thuốc lá, rượu, bia, đồ uống có cồn khác; tăng cường vận động thể lực, thực hiện 10.000 bước chân mỗi ngày; tạo điều kiện tiếp cận đường đi bộ an toàn, không gian công cộng, cơ sở luyện tập thể dục thể thao; tổ chức các chương trình, mô hình vận động thể lực tại cộng đồng, nơi làm việc, nhà trường.

Bảo đảm dinh dưỡng hợp lý và giảm muối trong khẩu phần ăn phù hợp cho từng nhóm đối tượng, nguồn nguyên liệu, khẩu vị của người Việt; Chăm sóc dinh dưỡng cho 1.000 ngày vàng đầu đời; Giám sát tình trạng dinh dưỡng, bổ sung vi chất dinh dưỡng cho trẻ em dưới 5 tuổi, phụ nữ có thai; phát hiện và giải quyết kịp thời các vấn đề dinh dưỡng trong tình trạng khẩn cấp.

Triển khai thực hiện kế hoạch xây dựng Quy chuẩn kỹ thuật địa phương về chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa.

Thực hiện đổi mới cơ chế và phương thức hoạt động của trạm y tế xã theo hướng dẫn của Bộ Y tế để thực hiện vai trò là tuyến đầu, “người gác cổng” của hệ thống y tế, hoạt động theo nguyên lý y học gia đình, phát triển mạnh bác sỹ gia đình, 75% Trạm Y tế có bác sỹ được đào tạo theo nguyên lý y học gia đình;

Tiếp tục giảm sinh nhằm đưa mức sinh về mức sinh thay thế; Kiểm soát tốc độ gia tăng, từng bước đưa tỉ số giới tính khi sinh về mức cân bằng tự nhiên, phấn đấu duy trì cơ cấu tuổi ở mức hợp lý; tận dụng hiệu quả cơ cấu dân số vàng; thích ứng với già hoá dân số; phân bố dân số hợp lý; nâng cao chất lượng dân số, góp phần vào sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

## **5. Phát triển mạng lưới y tế chuyên sâu, hiện đại**

Tham mưu xây dựng Đề án phát triển các lĩnh vực Ngành Y tế theo Quy hoạch ngành theo hướng hiện đại và bền vững; kết hợp y học hiện đại với y học cổ truyền; thúc đẩy tiến độ phát triển các kỹ thuật cao, chuyên sâu; hướng đến mục tiêu trọng tâm là nâng cao sức khỏe cộng đồng nhằm đảm bảo công bằng, hiệu quả và phát triển trong bảo vệ và chăm sóc sức khỏe nhân dân. Lập dự toán tổng hợp nhu cầu đầu tư kinh phí, trong đó xác định rõ các nguồn cần huy động.

Tiếp tục phát triển mạng lưới bệnh viện vệ tinh, tăng cường chuyên gia kỹ thuật mới, kỹ thuật hiện đại và kinh nghiệm khám bệnh, chữa bệnh từ tuyến trung ương cho tuyến tỉnh, tuyến huyện.

Tăng cường đầu tư để xây dựng một số bệnh viện thông minh, đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị hiện đại, tiên tiến từ các nguồn vốn khác nhau. Thực hiện Dự án đầu tư ứng dụng Công nghệ thông tin và Trang thiết bị cho Bệnh viện Ung bướu sớm ổn định và phát triển thành Bệnh viện thông minh.

Giao Phòng KHTC chủ trì, phối hợp với các Phòng/đơn vị liên quan tham mưu cho Giám đốc Sở dự thảo chính sách thu hút các bệnh viện Trung ương mở

chi nhánh tại Thanh Hóa trình UBND tỉnh đề trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy trong quý IV năm 2021; chuẩn bị để có tầm nhìn tới năm 2024 trình Đề án thành lập BV Lão khoa Thanh Hóa.

Tham gia xây dựng Đề án thành lập Bệnh viện Đại học Y Hà Nội tại Thanh Hóa và một số Bệnh viện ngoài công lập.

Xây dựng Đề án nâng cấp 03 Bệnh viện đa khoa huyện thành Bệnh viện đa khoa khu vực (BVĐK huyện Quan Hóa, Thọ Xuân và Hà Trung). Xây dựng Đề án Bổ sung trang thiết bị cho phòng mổ và khoa Hồi sức cấp cứu các bệnh viện tuyến tỉnh, huyện;

Từng bước hiện đại hoá kỹ thuật chẩn đoán hình ảnh, chẩn đoán hoá sinh, vi sinh, miễn dịch, di truyền và sinh học phân tử; xây dựng và triển khai Hệ thống lưu trữ và truyền tải hình ảnh y khoa tại các bệnh viện công lập tỉnh Thanh Hóa (PACS). Tiếp tục triển khai ứng dụng rô-bốt trong y tế, ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) tại một số bệnh viện tuyến tỉnh; Triển khai hệ thống vận chuyển mẫu bệnh phẩm tự động tại BVĐK tỉnh, BV Phụ Sản, BV Ung bướu, BV Nhi, BV Phổi.

Tập trung xây dựng cơ sở vật chất, phát triển các kỹ thuật chuyên sâu, từng bước xây dựng Bệnh viện Đa khoa tỉnh trở thành bệnh viện hạng đặc biệt trước năm 2030; xây dựng Bệnh viện Phụ sản, Bệnh viện Nhi, Bệnh viện Ung bướu trở thành các bệnh viện chuyên khoa trong top đầu của cả nước.

Đầu tư labo xét nghiệm tại Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh để đáp ứng cho hoạt động phòng, chống dịch bệnh. Bố trí cơ sở vật chất cho Trung tâm Giám định Y khoa và Trung tâm Pháp Y do chưa có trụ sở làm việc độc lập.

Chú trọng phát triển nhân lực y tế có trình độ cao, tay nghề giỏi để có những chuyên gia trong các lĩnh vực chuyên khoa.

## **6. Nâng cao năng lực y tế tuyến cơ sở**

### *a) Đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị*

Đầu tư 07 TTYT chưa có trụ sở làm việc (hiện đang hoạt động tạm thời tại trụ sở cũ đã xuống cấp), bao gồm: Trung tâm y tế các huyện: Nông Cống, Hà Trung, Hoằng Hóa, Đông Sơn, Triệu Sơn, Yên Định và Thiệu Hóa. Điều kiện làm việc không đảm bảo khiến các đơn vị gặp nhiều khó khăn trong việc triển khai nhiệm vụ chuyên môn.

Đầu tư bổ sung các loại trang thiết bị phục vụ công tác khám chữa bệnh như: Máy X-Quang, siêu âm, điện tim, máy xét nghiệm... cho 27 Trung tâm Y tế tuyến huyện. Xây dựng Đề án bổ sung trang thiết bị cho phòng mổ và khoa Hồi sức cấp cứu các bệnh viện tuyến tỉnh, huyện;

Cải tạo, sửa chữa hệ thống xử lý nước thải y tế tại Bệnh viện Nhi, Bệnh viện Nội Tiết, Bệnh viện Đa khoa Khu vực Ngọc Lặc, Bệnh viện Đa khoa Khu vực Nghi Sơn, Bệnh viện Đa khoa các huyện Quan Sơn, Như Xuân, Thiệu Hóa, Quảng Xương, Nông Cống và Bệnh viện Đa khoa thành phố Sầm Sơn.

Triển khai dự án Đầu tư trang thiết bị y tế Bệnh viện Đa khoa Khu vực Nghi Sơn sử dụng nguồn vốn ODA của Quỹ Cô-Oét phát triển kinh tế Ả-Rập: Thực hiện Kế hoạch số 96/KH-UBND ngày 08/5/2018 về việc triển khai thực hiện cam kết, bản ghi nhớ giữa tỉnh Thanh Hóa với các tổ chức, nhà đầu tư và địa phương của Nhà nước Cô-Oét.

Phối hợp với các ngành tham gia chủ trương đầu tư dự án Bệnh viện đa khoa thành phố Thanh Hóa tại phường Nam Ngạn, thành phố Thanh Hóa.

Triển khai mạnh mẽ Đề án Xây dựng và phát triển mạng lưới y tế cơ sở trong tình hình mới được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định 2348/QĐ-TTg ngày 05/12/2016; tiếp tục đầu tư xây dựng mới các trạm y tế, góp phần nâng cao chất lượng y tế cơ sở; phát triển theo nguyên lý y học gia đình.

*b) Xây dựng chính sách thu hút, đào tạo nhân lực*

Tham mưu cho UBND tỉnh dự thảo Nghị quyết về việc ban hành cơ chế, chính sách thu hút bác sĩ về làm việc tại các cơ sở y tế trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa thay thế Nghị quyết số 69/2017/NQ-HĐND ngày 12/7/2017 của HĐND tỉnh Thanh Hóa; chú trọng nghiên cứu chế độ đãi ngộ đối với các bác sĩ trẻ tình nguyện về tuyến x, miền núi, vùng sâu, vùng xa làm việc. Xây dựng cơ chế phối hợp viện - trường trong đào tạo, nghiên cứu khoa học và hoạt động chuyên môn.

Tiếp tục phối hợp tham gia giai đoạn 2 Dự án “Thí điểm đưa bác sĩ trẻ tình nguyện về công tác tại miền núi, vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo, vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn” (ưu tiên huyện nghèo theo Nghị quyết 30A/2008/NQ-CP) để đào tạo nguồn bác sĩ tại chỗ cho các huyện miền núi. Dự kiến, Sở Y tế Thanh Hóa sẽ tiếp nhận 03 bác sĩ tuyến Trung ương về công tác tại BVĐK huyện Bá Thước và BVĐK huyện Như Xuân vào năm 2021.

Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực được, ưu tiên tuyển chọn được sỹ chuyên ngành dược lâm sàng, phấn đấu năm 2021 mỗi bệnh viện tuyển tỉnh có ít nhất 01 dược sỹ chuyên ngành dược lâm sàng; bệnh viện tuyển huyện tùy theo điều kiện để phấn đấu trong giai đoạn 2021-2025 có ít nhất 01 dược sỹ chuyên ngành dược lâm sàng.

*c) Đẩy mạnh luân phiên cán bộ y tế từ tuyến tỉnh, huyện cho y tế xã.*

Tăng cường công tác chỉ đạo tuyển để cán bộ y tế tuyến tỉnh, huyện đến làm việc có thời hạn tại các TYT xã.

*d) Nâng cao chất lượng việc thực hiện gói dịch vụ y tế cơ bản cho tuyến y tế cơ sở theo Thông tư số 39/2017/TT-BYT ngày 18/10/2017 của Bộ Y tế*

**7. Tiếp tục nâng cao chất lượng KCB và sự hài lòng của người bệnh**

Đề xuất UBND tỉnh kéo dài thời gian thực hiện Đề án thực hiện cơ chế tự chủ tại các bệnh viện công lập, giai đoạn 2018-2020 theo Quyết định số 2782/QĐ-UBND ngày 23/7/2018 của UBND tỉnh Thanh Hóa đến năm 2023.

Phát triển mạng lưới bệnh viện vệ tinh; nâng cao chất lượng bảo đảm an toàn sinh học, áp dụng hệ thống tiêu chuẩn chất lượng PXN theo Quyết định

2129/QĐ-BYT và các hệ thống tiêu chuẩn khác. Thực hiện lộ trình liên thông, công nhận kết quả xét nghiệm; tăng cường đào tạo, luân phiên hai chiều cán bộ y tế, chuyển giao kỹ thuật cho tuyến dưới.

Tiếp tục đổi mới phong cách, thái độ phục vụ; xây dựng bệnh viện xanh - sạch - đẹp, an toàn, văn minh, hướng tới thực hiện chăm sóc toàn diện người bệnh; kiện toàn hệ thống kiểm soát nhiễm khuẩn tại các bệnh viện.

Xây dựng và thực hiện chương trình phát triển y học cổ truyền, tăng cường kết hợp với y học hiện đại trong phòng bệnh, khám, chữa bệnh, phục hồi chức năng, nâng cao sức khỏe.

Triển khai đề án cấp cứu trước viện; chương trình cải tiến chất lượng bệnh viện; phát triển một số bệnh viện áp dụng hệ thống quản lý chất lượng quốc gia, khu vực.

## **8. Tăng cường ứng dụng CNTT, chất lượng thông kê, báo cáo**

Triển khai đồng bộ các văn bản chỉ đạo của Bộ Y tế: Quyết định số 4888/QĐ-BYT ngày 18/10/2019 của Bộ Y tế phê duyệt Đề án ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin y tế thông minh giai đoạn 2019 – 2025; Quyết định số 5349/QĐ-BYT ngày 12/11/2019 của Bộ Y tế phê duyệt kế hoạch triển khai hồ sơ sức khỏe điện tử; Quyết định số 5454/QĐ-BYT ngày 10/09/2018 của Bộ Y tế phê duyệt kế hoạch triển khai thông kê y tế điện tử; Quyết định số 2153/QĐ-BYT ngày 25/05/2020 của Bộ Y tế ban hành quy chế xác lập, sử dụng và quản lý mã định danh y tế; Quyết định 3532/QĐ-BYT ngày 12/08/2020 của Bộ Y tế quy định về xây dựng và triển khai hệ thống thông tin quản lý trạm y tế xã, phường, thị trấn. Cụ thể:

7.1. Triển khai Kế hoạch lập Hồ sơ sức khỏe điện tử toàn dân trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa theo lộ trình đã được phê duyệt tại Kế hoạch số 236/KH-UBND ngày 09/11/2020 của UBND tỉnh (30% người dân được định danh y tế; 30% người dân có hồ sơ sức khỏe điện tử; 100% cán bộ y tế (Bác sĩ, dược sĩ, cán bộ, công chức, viên chức ngành y tế) được định danh).

7.2. Liên kết triển khai thực hiện mô hình hệ thống hỗ trợ y tế trực tuyến, Dự án khám chữa bệnh từ xa giai đoạn 2021-2025 của Bộ Y tế; Tiếp tục triển khai chẩn đoán, điều trị từ xa (Telemedicine, Telehealth, Tele ICU) gắn với đào tạo, chuyển giao kỹ thuật tại một số đơn vị y tế;

7.3. 100% các đơn vị y tế trực thuộc, cả ở tuyến tỉnh, huyện thực hiện quản lý hồ sơ công việc trên môi trường điện tử.

7.4. Thực hiện chuyển đổi số ngành y tế theo lộ trình tại Quyết định 5316/QĐ-BYT ngày 22/12/2020 về Phê duyệt chương trình chuyển đổi số y tế đến năm 2025 tầm nhìn đến năm 2030; cụ thể:

- 30% các bệnh viện triển khai thanh toán điện tử không dùng tiền mặt;
- 30% các cơ sở KCB triển khai tư vấn khám, chữa bệnh từ xa; 30% các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh triển khai đăng ký khám chữa bệnh trực tuyến;

- 100% cán bộ, viên chức, người lao động ngành y tế Thanh Hóa tham gia mạng kết nối y tế Việt Nam.

- Tăng cường thực hiện một phần mềm duy nhất tại các TYT xã, đồng bộ, kết nối dữ liệu các phần mềm y tế với nhau, liên thông dữ liệu giữa các đơn vị y tế trong tỉnh, với BHXH và Bộ Y tế. Trong đó có 80% các xã triển khai phần mềm quản lý trạm y tế xã đầy đủ các chức năng theo quy định của Bộ Y tế.

- Bước đầu triển khai thí điểm hồ sơ bệnh án điện tử không sử dụng bệnh án giấy, thanh toán viện phí điện tử không dùng tiền mặt theo quy định tại Thông tư số 46/2018/TTBYT ngày 28/12/2018 của Bộ Y tế quy định về hồ sơ bệnh án điện tử tại một số bệnh viện công lập.

7.5. Thiết lập đồng bộ hệ thống thông tin, báo cáo các hoạt động y tế từ cơ sở đến tỉnh, xây dựng cơ sở dữ liệu thống kê các số liệu, chỉ số cơ bản liên quan đến hoạt động y tế, làm cơ sở cho lựa chọn mục tiêu xây dựng kế hoạch các hoạt động chăm sóc, bảo vệ sức khỏe nhân dân. Chấn chỉnh công tác báo cáo, nâng cao chất lượng số liệu.

### **9. Nâng cao chất lượng đào tạo nhân lực y tế, nghiên cứu khoa học**

Đổi mới căn bản, toàn diện công tác đào tạo nhân lực y tế, đáp ứng yêu cầu cả về y đức và chuyên môn theo hướng dẫn của Bộ Y tế.

Tiếp tục nâng cao năng lực NCKH - công nghệ y học, dược, y sinh học...

Lựa chọn thành viên vào Hội đồng NCKH cấp ngành, cấp cơ sở, kiện toàn lại Hội đồng nghiên cứu khoa học để đánh giá, nghiệm thu những đề tài thực sự chất lượng, hiệu quả, có tính thực tiễn cao, tránh việc dễ dãi trong nghiệm thu đề tài, không kích thích được tư duy sáng tạo trong NCKH.

Tăng cường bồi dưỡng, rèn luyện, nâng cao trình độ chuyên môn, đạo đức nghề nghiệp cho cán bộ y tế. Xử lý nghiêm các hành vi vi phạm quy chế chuyên môn và đạo đức nghề nghiệp, xâm hại đến nhân phẩm và sức khỏe thầy thuốc; bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn cơ sở y tế

### **10. Về sản xuất, cung ứng dược, trang thiết bị y tế**

Tăng cường công tác quản lý nhà nước trong lĩnh vực dược, mỹ phẩm và trang thiết bị y tế theo quy định của pháp luật; tiếp tục tăng cường công tác tổ chức và phối hợp liên ngành trong việc thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định quản lý nhà nước về dược và mỹ phẩm; tuyên truyền, phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật về dược và mỹ phẩm mới ban hành; tổ chức tốt công tác đấu thầu mua thuốc, VTYT, HCXN tập trung cấp địa phương và theo dõi việc thực hiện KQLCNT theo quy định của pháp luật; Tăng cường công tác quản lý kê đơn thuốc và bán thuốc theo đơn; phòng chống kháng thuốc;

Nâng cao chất lượng nhân lực dược và đẩy mạnh công tác dược lâm sàng tại các cơ sở khám, chữa bệnh;

Nâng cao năng lực sản xuất thuốc của các doanh nghiệp trên địa bàn và tăng cường sử dụng thuốc sản xuất trong nước, trong tỉnh.

Xây dựng quy hoạch phát triển ngành Dược tại tỉnh.

Bảo đảm thuốc đủ về số lượng, tốt về chất lượng, giá hợp lý, đáp ứng nhu cầu phòng, chữa bệnh, phục hồi chức năng, khuyến khích sử dụng thuốc sản xuất trong nước. Tăng cường các biện pháp phát hiện và thu hồi thuốc kém chất lượng, phòng chống thuốc giả, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm. Nâng cao năng lực hệ thống kiểm nghiệm, kiểm định thuốc, vắc xin, sinh phẩm, thiết bị y tế. Phối hợp đề xuất xây dựng và phát triển các chuỗi nuôi trồng, chế biến dược liệu, nguyên liệu sản xuất dược theo quy mô công nghiệp.

Hoàn thành việc kết nối mạng giữa cơ sở khám bệnh và các nhà thuốc, bảo đảm kiểm soát xuất xứ, giá cả thuốc được mua vào, bán ra và việc bán thuốc theo đơn trên toàn quốc;

Tiến hành đánh giá hiện trạng và nhu cầu trang thiết bị y tế tại cơ sở y tế các tuyến; rà soát, cập nhật danh mục trang thiết bị y tế thiết yếu, xây dựng cơ sở dữ liệu về trang thiết bị y tế cho các cơ sở y tế.

### **11. Đổi mới cơ chế tài chính y tế, cơ chế chính sách thực hiện lộ trình BHYT toàn dân**

Đầu tư có trọng điểm, ưu tiên phân bổ NSNN chi đầu tư cho YTCS, các bệnh viện miền núi; ưu tiên phân bổ NSNN chi thường xuyên cho YTDP, các chương trình mục tiêu. Tiếp tục thực hiện tốt chính sách BHYT, triển khai hiệu quả việc đổi mới hình thức thanh toán, phương thức chi trả kinh phí KCB BHYT theo chỉ đạo của Chính phủ, Bộ Y tế và các chính sách khác về hỗ trợ KCB cho người nghèo, cận nghèo, trẻ em dưới 6 tuổi, người cao tuổi, đồng bào dân tộc thiểu số vùng kinh tế - xã hội khó khăn.

Từng bước thực hiện phân bổ NSNN cho các cơ sở y tế theo kết quả hoạt động và đầu ra; chuyển ngân sách chi thường xuyên cấp cho các bệnh viện sang hỗ trợ người dân tham gia BHYT gắn với lộ trình tính đúng, tính đủ giá dịch vụ y tế. Mở rộng phạm vi chi trả BHYT cho các dịch vụ ngoại trú tuyến xã, chăm sóc sức khỏe ban đầu tại cộng đồng, tại nhà.

Đẩy mạnh tuyên truyền về nghĩa vụ và quyền lợi khi mua BHYT để đạt trên 95% dân số tham gia BHYT vào năm 2025.

Sử dụng hiệu quả nguồn tài chính công, đặc biệt là nguồn chi trả BHYT; Tăng cường tự chủ, đổi mới các đơn vị sự nghiệp công lập theo tinh thần Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương (Khóa XII) về tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc, nâng cao sức khỏe nhân dân trong tình hình mới; Nghị định 16/2015/NĐ-CP của Chính phủ về cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập, Thông tư liên tịch số 37/2015/TTLT về giá dịch vụ y tế theo hạng bệnh viện; Nghị định số 85/2012/NĐ-CP của Chính phủ về công tác xã hội hóa về y tế.

### **12. Phát triển y dược cổ truyền, Phục hồi chức năng, Y tế trường học, Giám định y Khoa**

Phối hợp với các đơn vị liên quan triển khai Chương trình phát triển y dược cổ truyền, kết hợp y dược cổ truyền với y học hiện đại đến năm 2030.

100% các Bệnh viện đa khoa tuyến tỉnh, Bệnh viện đa khoa tuyến huyện, thị xã, thành phố có khoa y học cổ truyền; 85% số trạm y tế xã, phường, thị trấn có phòng chẩn trị y học cổ truyền.

100% các khoa Y học cổ truyền tại các Bệnh viện đa khoa có bác sĩ chuyên khoa về y học cổ truyền.

Tổ chức kiểm tra, đánh giá nâng cao năng lực chuyên môn cán bộ thực hiện Công tác Y Dược cổ truyền tại bệnh viện công lập và ngoài công lập; các phòng khám y dược cổ truyền, phòng chẩn trị y dược cổ truyền.

Xây dựng kế hoạch phát triển Phục hồi chức năng giai đoạn 2021-2025.

Triển khai đồng bộ công tác Y tế trường học.

Tiếp tục nâng cao chất lượng công tác giám định y khoa, thực hiện công khai, minh bạch, nhanh chóng và chất lượng đối với các đối tượng thuộc diện giám định.

### **13. Đẩy mạnh xã hội hóa y tế**

Khuyến khích phát triển y tế tư nhân; thúc đẩy hợp tác công – tư, tạo môi trường bình đẳng cả về hỗ trợ, chuyển giao chuyên môn kỹ thuật giữa các cơ sở khám, chữa bệnh công lập và tư nhân.

Tăng cường huy động các nguồn lực xã hội đầu tư phát triển Trạm y tế xã, phường, thị trấn.

Tăng cường quản lý, giám sát, kiểm soát chặt chẽ việc liên doanh, liên kết để lắp đặt máy, thiết bị giữa các bệnh viện công và doanh nghiệp để tránh tình trạng chênh lệch giá quá nhiều giữa trang thiết bị xã hội hóa và trang thiết bị mua từ nguồn vốn nhà nước; tránh việc trang thiết bị máy móc mua nhưng không được sử dụng gây lãng phí, thất thoát nguồn lực.

Thực hiện các biện pháp tăng cường kiểm soát chi phí y tế, đặc biệt là chi phí cho dịch vụ bệnh viện, giảm thiểu tình trạng lạm dụng dịch vụ y tế, nhất là các dịch vụ kỹ thuật cao, dịch vụ được đầu tư từ nguồn xã hội hóa.

### **14. Tăng cường thanh tra, kiểm tra, giám sát**

Tăng cường quản lý nhà nước đối với các cơ sở y tế, quản lý ATTP, dược phẩm, vắc xin, khám chữa bệnh, công tác dược bệnh viện, các cơ sở dịch vụ y tế ngoài công lập, thực hiện quy định về KCB BHYT.

Tổ chức thanh, kiểm tra, đánh giá về hoạt động liên doanh, liên kết thiết bị y tế; về tổ chức hoạt động của nhà thuốc trong bệnh viện; việc chấp hành các quy định của pháp luật trong hoạt động nhà thuốc của bệnh viện; việc chấp hành các quy định của pháp luật trong việc có sử dụng các dịch vụ thuê khoán ngoài bệnh viện: Dịch vụ bảo vệ, an ninh trật tự; dịch vụ dọn vệ sinh; dịch vụ giặt là, hấp, sấy; dịch vụ trồng cây xanh và chăm sóc cây; dịch vụ trông giữ xe, căng tin ăn uống, bán hàng tạp hóa trong bệnh viện... việc mua, bán vắc xin dịch vụ tại

Trung tâm Kiểm soát bệnh tật và các TTYT tuyến huyện; việc kê khai, minh bạch tài sản, thu nhập theo quy định.

### **15. Chủ động, tích cực hội nhập và nâng cao hiệu quả hợp tác quốc tế**

Tăng cường hợp tác, chủ động và tích cực hội nhập quốc tế trong lĩnh vực y tế. Tiếp tục vận động sự hỗ trợ về tài chính, kỹ thuật và kinh nghiệm của các nước, các tổ chức quốc tế. Tiếp tục phối hợp với tỉnh Hòa Phấn - Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào trong phòng, chống các bệnh dịch như Covid-19, HIV/AIDS, sốt rét và các bệnh dịch nguy hiểm khác. Thực hiện các giải pháp để chủ động đối phó với tác động bất lợi của quá trình toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế.

### **V. MỘT SỐ NỘI DUNG YÊU CẦU CỤ THỂ CỦA GIÁM ĐỐC SỞ NĂM 2021**

Giám đốc Sở Y tế yêu cầu Thủ trưởng các đơn vị trong ngành triển khai thực hiện tốt 10 nội dung cụ thể sau:

#### **1. Mười nội dung yêu cầu đối với các bệnh viện công lập**

1.1. Giảm tỷ lệ chuyên viện lên tuyến trên so với năm 2020 (trừ trường hợp đặc biệt như: Có thiên tai, dịch bệnh...).

1.2. Giảm ngày điều trị trung bình so với năm 2020 (Không tăng ngày điều trị trung bình đối với các đơn vị đã đạt ngày điều trị trung bình tối thiểu theo hạng, tuyến).

1.3. Các Bệnh viện đa khoa huyện, thị xã, thành phố thực hiện công tác chỉ đạo tuyến và chuyên tối thiểu 30% các bệnh nhân tiểu đường, tăng huyết áp có chỉ định điều trị ngoại trú (so với số bệnh nhân điều trị ngoại trú năm 2020) về theo dõi và điều trị tại Trạm Y tế các xã, thị trấn sau khi các TYT có đủ điều kiện triển khai. Thực hiện luân phiên các bác sỹ của bệnh viện trên địa bàn xuống các Trạm Y tế làm việc tối thiểu 1 buổi/tuần.

1.4. Triển khai Đề án hệ thống bệnh án điện tử và thanh toán điện tử trong khám chữa bệnh để triển khai thực hiện Thông tư 46/2018/TT-BYT ngày 28/12/2018 của Bộ Y tế quy định về hồ sơ bệnh án điện tử.

1.5. Triển khai hiệu quả mô hình 5S trong bệnh viện. Cải tiến chất lượng bệnh viện; điểm đánh giá chất lượng bệnh viện cuối năm 2021 tăng tối thiểu 5% so với cùng kỳ năm 2020.

1.6. Triển khai thực hiện hiệu quả Chỉ thị 08/CT-BYT ngày 29/7/2019 của Bộ Y tế về giảm thiểu chất thải nhựa trong ngành y tế.

Cơ sở khám chữa bệnh đạt điểm Xanh – Sạch – Đẹp  $\geq 85$  điểm. Trên 60% số NVS trong bệnh viện đạt  $\geq 4$  điểm, số NVS còn lại phải đạt  $\geq 3$  điểm.

1.7. Các bệnh viện xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện tốt việc quản lý kê đơn và bán thuốc theo đơn, phòng chống kháng thuốc. Tăng cường công tác quản lý sử dụng thuốc an toàn, hiệu quả, hợp lý. Lập Kế hoạch sử dụng thuốc, VTYT, HCXN, SPCĐ sát với nhu cầu thực tế, bảo đảm sử dụng:

- Đối với thuốc tối thiểu 80% giá trị từng phần trong hợp đồng đã ký (Thuốc cấp cứu, dịch truyền, thuốc hiếm, thuốc giải độc, thuốc kiểm soát đặc biệt sử dụng tối thiểu 50% từng phần trong KQTT được phân bổ);

- Đối với VTYT, HCXN, SPCĐ tối thiểu 70% giá trị từng phần trong hợp đồng đã ký (VTYT, HCXN, SPCĐ hiếm hoặc dùng cho cấp cứu sử dụng tối thiểu 50% từng phần trong KQTT được phân bổ);

1.8. Tỷ lệ tuân thủ các quy trình chuyên môn kỹ thuật bệnh viện của nhân viên y tế >80%. Nghiêm túc triển khai và đảm bảo đạt bộ tiêu chí Bệnh viện an toàn phòng chống dịch COVID 19 và các bệnh viêm đường hô hấp cấp theo quyết định 3088/QĐ-BYT ngày 16/7/2020 của Bộ trưởng Bộ Y tế.

1.9. Triển khai công tác dinh dưỡng tại BV theo đúng Thông tư số 18/2020/TT-BYT ngày 12/11/2020 của Bộ Y tế Quy định về hoạt động dinh dưỡng trong bệnh viện và các văn bản có liên quan. Triển khai thực hiện hiệu quả phần mềm thống kê y tế theo Thông tư 37/2019/TT-BYT.

1.10. Tăng cường công tác kiểm soát nhiễm khuẩn bệnh viện; Đảm bảo tối thiểu 1 nhân viên giám sát 150 giường bệnh; Tỷ lệ nhiễm khuẩn vết mổ không tăng so với năm 2020.

## **2. Mười nội dung yêu cầu đối với các TTYT**

2.1. Phòng chống dịch bệnh sớm, kịp thời, không để dịch lớn xảy ra trên địa bàn tỉnh; không ché và dập tắt dịch nhanh; không ché hiệu quả đại dịch Covid-19, không để dịch lây lan thứ phát trong cộng đồng.

Tích cực tham mưu cho Chủ tịch UBND các huyện/thị/thành phố về công tác an toàn thực phẩm, không để xảy ra các vụ ngộ độc thực phẩm với 30 người mắc trở lên tại địa bàn quản lý.

2.2. Đảm bảo an toàn tiêm chủng, không để xảy ra sự cố do chủ quan của hệ thống y tế. Tỷ lệ tiêm chủng đầy đủ các vắc xin Chương trình Tiêm chủng mở rộng cho trẻ dưới 01 tuổi đạt trên 95% ở tất cả các xã, phường, thị trấn.

2.3. Trung tâm Y tế cập nhật, thống kê, báo cáo tình hình hoạt động của các cơ sở hành nghề y, dược tư nhân, các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ hóa chất diệt khuẩn, diệt côn trùng trong gia dụng và y tế trên địa bàn về Sở Y tế định kỳ 6 tháng/lần và đột xuất khi được yêu cầu.

2.4. Triển khai thực hiện Chỉ thị 08/CT-BYT ngày 29/7/2019 của Bộ Y tế về giảm thiểu chất thải nhựa trong ngành y tế.

Cơ sở y tế đạt điểm Xanh – Sạch – Đẹp  $\geq 85$  điểm. Trên 60% số nhà vệ sinh tại cơ sở y tế đạt  $\geq 4$  điểm, số nhà vệ sinh còn lại phải đạt  $\geq 3$  điểm. Triển khai hội thi TYT xã/phường/thị trấn Xanh - Sạch - Đẹp.

2.5. 80% số hộ gia đình đảm bảo không có loăng quăng, bọ gậy tại các xã được kiểm tra, giám sát.

2.6. Luân phiên cử 50% cán bộ TYT (trong đó có 50% bác sĩ) đến thực hành tại các BVĐK huyện, khu vực tối thiểu 01 tháng/năm. Đơn vị có ít nhất 03 đề tài NCKH cấp cơ sở trở lên.

2.7. Triển khai thực hiện Kế hoạch 236/KH-UBND ngày 09/11/2020 của UBND tỉnh về Lập hồ sơ sức khỏe điện tử toàn dân; năm 2021, triển khai đạt  $\geq 30\%$  dân số huyện/thị/thành phố.

2.8. 100% các TYT trên địa bàn có danh sách theo dõi, quản lý các bệnh nhân đái tháo đường, tăng huyết áp; trong đó có trên 50% số xã, phường, thị trấn theo dõi, quản lý được trên 90% người đái tháo đường, THA trên địa bàn.

2.9. 100% các TTYT huyện đưa PKĐK vào khám BHYT; Thực hiện các báo cáo định kỳ, đột xuất đầy đủ, đúng hạn, đảm bảo chất lượng. Triển khai thực hiện hiệu quả phần mềm thông kê y tế theo Thông tư 37/2019/TT-BYT.

2.10. Đối với Trạm Y tế phải thực hiện được 70% danh mục kỹ thuật thuộc gói dịch vụ y tế cơ bản theo Thông tư 39/2017/TT-BYT. Triển khai nâng cao chất lượng hoạt động của Trạm Y tế theo nguyên lý y học gia đình, phấn đấu năm 2021 đạt 20% TYT theo mô hình điểm của Bộ Y tế.

**3. Đối với các đơn vị y tế khác** (Chi cục DS-KHHGD, Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm, Trung tâm Kiểm nghiệm, Trung tâm Giám định Y khoa, Trung tâm Pháp y): Giao Thủ trưởng đơn vị dự thảo 10 nội dung yêu cầu thuộc chức năng, nhiệm vụ của đơn vị, gửi về Văn phòng Sở Y tế trước ngày 15/01/2020 để tổng hợp, báo cáo Giám đốc Sở xem xét, giao nhiệm vụ.

#### **4. Đối với tất cả các đơn vị trong ngành**

Tiếp tục duy trì những cam kết với Giám đốc Sở từ trước đến nay. Năm 2021 đăng ký 10 cam kết mới không trùng lặp với 10 yêu cầu của Giám đốc Sở.

### **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

1. Các thành viên Ban Giám đốc Sở Y tế lãnh đạo, chỉ đạo theo từng lĩnh vực phụ trách để hoàn thành các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ năm 2021.

2. Thủ trưởng các đơn vị thuộc Sở, Trưởng các phòng/ban chức năng của Sở căn cứ Báo cáo 4564/BC-SYT ngày 17/12/2020 Báo cáo Tổng kết công tác y tế năm 2020 và giai đoạn 2016-2020; nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu năm 2021 và giai đoạn 2021-2025 của Sở Y tế và Kế hoạch này, xây dựng kế hoạch hành động của đơn vị, lựa chọn ưu tiên, sát với tình hình thực tế, hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ chủ yếu đã nêu trong Kế hoạch này và gửi báo cáo về Sở Y tế (qua Văn phòng Sở) chậm nhất ngày 15/01/2021.

Trưởng các phòng/ban của Sở có trách nhiệm theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát, lượng giá việc thực hiện Kế hoạch của các đơn vị.

3. Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc có trách nhiệm xây dựng kế hoạch, triển khai thực hiện tốt các chỉ tiêu, nhiệm vụ năm 2021; báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch hàng Quý, 6 tháng, 9 tháng và cả năm (chậm nhất là ngày 10 của tháng kế tiếp liền kề).

4. Giao Văn phòng - Sở Y tế là đầu mối giúp Giám đốc Sở theo dõi, đôn đốc và tổ chức kiểm tra việc triển khai thực hiện Kế hoạch này; đồng thời tiếp nhận báo cáo của các đơn vị, tổng hợp kết quả thực hiện nhiệm vụ của ngành y tế. Các Phòng/Ban cơ quan Sở Y tế nhận chia sẻ thông tin từ Văn phòng Sở.

Trong quá trình thực hiện, có khó khăn, vướng mắc kịp thời phản ảnh về Văn phòng Sở để tập hợp và trình Giám đốc Sở xem xét, giải quyết./.

***Nơi nhận:***

- UBND tỉnh (để báo cáo);
- Sở Nội vụ, Sở KH&ĐT;  
Sở Tài chính, Thanh tra tỉnh;
- Lãnh đạo Sở;
- Các phòng, ban cơ quan Sở;
- Các đơn vị trực thuộc;
- Lưu VT, VP.

**GIÁM ĐỐC**

**Trịnh Hữu Hùng**